

CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN & LIÊN KẾT THƯƠNG MẠI CVF
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH PHÁT TRIỂN & LIÊN KẾT THƯƠNG MẠI CVF

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: CVF TRADING LINK & DEVELOPMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108771008

3. Ngày thành lập: 07/06/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 8, ngõ 594, tổ 2, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); máy móc, thiết bị y tế; người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; máy móc, thiết bị sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải; thiết bị và dụng cụ đo lường	4659
2.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
3.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
4.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
5.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
6.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
7.	Vận tải hành khách đường bộ khác - Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; Hoạt động cáp treo, đường sắt leo núi; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định; Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận chuyển hành khách du lịch bằng ô tô.	4932
8.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
9.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313

10.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
11.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác - Chi tiết: Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc, thử độ ẩm và các công việc thử nước, chống ẩm các toà nhà, chôn chân trụ, dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất, uốn thép, xây gạch và đặt đá, lợp mái bao phủ toà nhà, dựng giàn giáo và các công việc tạo dựng mặt bằng dỡ bỏ hoặc phá hủy các công trình xây dựng, dỡ bỏ ống khói và các nồi hơi công nghiệp; Xây dựng bể bơi ngoài trời; thuê cần trục có người điều khiển;	4390
12.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
13.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
14.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
15.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
16.	Bán buôn thực phẩm - Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau, quả, cà phê, chè, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột, trứng và sản phẩm từ trứng, dầu, mỡ động thực vật, hạt tiêu, gia vị khác; thức ăn cho động vật cảnh; kinh doanh thực phẩm chức năng, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm;	4632
17.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (không gồm dược phẩm)	4649
18.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
19.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
20.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
21.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
22.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh	4669
23.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ đấu giá và hoạt động sàn giao dịch điện tử, kinh doanh đa cấp)	4791
24.	Phá dỡ	4311
25.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
26.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
27.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
28.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
29.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
30.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
31.	Sản xuất săm, lốp cao su; đắp và tái chế lốp cao su	2211
32.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075

33.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)	5610
34.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
35.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
36.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
37.	Xây dựng nhà để ở	4101
38.	Xây dựng nhà không để ở	4102
39.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
40.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
41.	Xây dựng công trình điện	4221
42.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
43.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
44.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
45.	Xây dựng công trình thủy	4291
46.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
47.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
48.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
49.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
50.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa	4610
51.	In ấn	1811
52.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
53.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
54.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4530
55.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
56.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
57.	Bán buôn đồ uống	4633
58.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723

59.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế xây dựng công trình gồm : Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế cơ - điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật. - Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất công trình. - Thiết kế quy hoạch xây dựng - Giám sát thi công xây dựng gồm: Giám sát công tác xây dựng; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng - Tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp - Tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp	7110
60.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Môi giới bất động sản	6820(Chính)
61.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội thất	7410
62.	Thu gom rác thải độc hại	3812
63.	Tái chế phế liệu	3830
64.	Hoạt động bảo vệ tư nhân	8010
65.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đấu giá)	4511
66.	Bán mô tô, xe máy (Trừ đấu giá)	4541
67.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
68.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
69.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
70.	Bốc xếp hàng hóa	5224
71.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
72.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
73.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
74.	Quảng cáo	7310
75.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
76.	Đại lý du lịch	7911
77.	Điều hành tua du lịch	7912
78.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110

79.	Giáo dục nhà trẻ	8511
80.	Giáo dục mẫu giáo	8512
81.	Đào tạo sơ cấp	8531
82.	Đào tạo trung cấp	8532
83.	Đào tạo cao đẳng	8533
84.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4513
85.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
86.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000

6. Vốn điều lệ: 999.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Ho và tên: LÊ TRUNG HẢI

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 18/11/1990

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012795121

Ngày cấp: 29/04/2005

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 8, ngõ 594, đường Láng, tổ 2, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: Số 8, ngõ 594, đường Láng, tổ 2, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ TRUNG HẢI

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 18/11/1990

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012795121

Ngày cấp: 29/04/2005

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 8, ngõ 594, đường Láng, tổ 2, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 8, ngõ 594, đường Láng, tổ 2, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội